

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI ĐỨC  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Số: 50/2018/QĐST-DSST**

*Hoài Đức, ngày 21 tháng 12 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 111/2018/TLST-DSST ngày 04 tháng 12 năm 2018;

Căn cứ vào Điểm a, Khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:**

**\*Nguyên đơn:** Ông Trần Trọng M – Sinh năm 1948;

Địa chỉ: L, Khu Trung tâm, phường Hà C, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

**\*Bị đơn:**

1/. Ông Trần Trọng Th – Sinh năm 1951;

2/. Bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1950;

Địa chỉ: Xóm, thôn Đông L, xã Đông L, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Thôn Phú Đ, xã Đức Th, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Trần Trọng Th và bà Nguyễn Thị M nhất trí thực hiện hợp đồng tặng cho tài sản lập ngày 23/3/2007 giữa ông Th, bà M và ông M, cụ thể:

+ Ông Trần Trọng M được quyền sử dụng phần đất thổ cư có diện tích 261,5m<sup>2</sup> tại Thửa đất số 16, tổng diện tích 526m<sup>2</sup>, địa chỉ: Xóm , thôn Đông L, xã Đông L, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây cũ (*nay là thành phố Hà Nội*) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 003.QSĐĐ/60-QĐUB ngày 14/01/2004 của UBND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây cũ (*nay là thành phố Hà Nội*) cấp cho Hộ ông Trần Trọng Th. Diện tích đất có tứ cận như sau:

- Chiều giáp nhà ông N dài 16,82m;
- Chiều giáp nhà bà H dài 10,67m;
- Chiều giáp nhà bà T dài 9,3m;
- Chiều giáp phần đất ông Th dài 2,2m và 7,63m;
- Chiều giáp nhà ông L dài 11,47m và 5,32m;

+ Ông Trần Trọng Th và bà Nguyễn Thị M được quyền sử dụng phần đất còn lại tại Thửa đất nêu trên có diện tích 237,2m<sup>2</sup>.

+ Phần ngõ đi chung của hộ ông Th và ông M có diện tích 27,3m<sup>2</sup>, gồm:

- Chiều giáp phần đất nhà ông Th dài 18,65m;
- Chiều giáp nhà ông L dài 18,93m;
- Chiều rộng của ngõ đi là 1.5m.

*(Có sơ đồ vẽ chi tiết kèm theo).*

Phần công trình xây dựng và cây cối (nếu có) trên phần đất của ai người đó được hưởng, không phải thanh toán chênh lệch.

*(Ghi nhận các bên đã thực hiện xong việc giao nhận tài sản trên thực địa.)*

**3. Về án phí:**

- Ông Trần Trọng M, ông Trần Trọng Th và bà Nguyễn Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại ông Trần Trọng M 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng* ) dự phí đã nộp theo biên lai số 0008505 ngày 04/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thanh Hải**

